

Bản án số: 09/2025/DS-ST  
Ngày: 17/02/2025  
V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Phi

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Hoàng Mích.

Bà Đào Thị Tuyết Mai.

- **Thư ký phiên Tòa:** Ông Trần Minh Quyền -Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 299/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 366/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2025/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn: Bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát.**

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 4 Cây Trôm, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Bà D ủy quyền cho bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1997, địa chỉ: ấp Thạnh Mỹ, xã Mỹ An, huyện TP, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

(Theo văn bản ủy quyền đề ngày 02/4/2024, bà T có mặt).

\* **Bị đơn: 1/ Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1986 (Vắng mặt).**

2/ Võ Thị Thùy D, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Bình Lộc, xã DHL, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2023, những lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát, bà Lê Thị Thùy T trình bày:

Từ tháng 6/2021 đến tháng 5/2022, Hộ kinh doanh Hưng Lộc Phát và ông Nguyễn Hữu P có giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản. Hai bên thỏa thuận thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn thiếu là sau khi bên bị đơn thu hoạch tôm xong. Trong quá trình mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản bên bị đơn Nguyễn Hữu P có thanh toán cho Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát một số tiền, tuy nhiên, sau mỗi vụ nuôi tôm thì bên bị đơn thiếu lại một khoản tiền do thanh toán không đủ.

Quá trình giao, nhận thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản, hai bên ghi vào sổ theo dõi hàng hóa của mỗi bên và ký xác nhận vào sổ khách hàng của Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát.

Sau khi tổng kết công nợ, tính đến ngày 05/05/2022, bên bị đơn Nguyễn Hữu P, Võ Thị Thùy D còn thiếu lại Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát số tiền là 43.190.000 đồng (Bốn mươi ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng). Nguyên đơn nhiều lần liên hệ ông Nguyễn Hữu P, bà Võ Thị Thùy D để yêu cầu thanh toán nợ, tuy nhiên, bị đơn cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Lê Thị Thùy T vẫn giữ nguyên quan điểm tại đơn khởi kiện ngày 12/9/2023, cụ thể: Bà T yêu cầu Tòa án xét xử buộc ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát số tiền thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn thiếu là 43.190.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 06/5/2022 đến 17/02/2025 (33 tháng 11 ngày) với mức lãi suất là 0,83%/tháng, số tiền lãi được tính là 11.961.000 đồng.

Tổng cộng số tiền vốn và lãi ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán là 55.151.000 đồng (Năm mươi lăm triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng).

\* Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn Nguyễn Hữu P, Võ Thị Thùy D từ chối tham gia tố tụng, đồng thời cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến, lời khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Theo văn bản thỏa thuận ngày 06/3/2023, bà Đoàn Thị Mỹ Ngọc là chủ hộ

kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 55F8007797 đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 9 năm 2020. Bà Đoàn Thị Mỹ Ngọc chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát cho ông Nguyễn Thanh Tâm.

Theo văn bản thỏa thuận ngày 28/8/2023, ông Nguyễn Thanh Tâm là chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 55F8009042 đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2022, ông Nguyễn Thanh Tâm chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát cho bà Đặng Thị D. Đồng thời, bà D đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát có mã số hộ kinh doanh: 8463407460-001, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 9 năm 2023 nên xác định bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát khởi kiện với tư cách nguyên đơn là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết.

Năm 2021, giữa Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát với ông Nguyễn Hữu P có quan hệ mua bán tài sản là thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm với nhau. ông Nguyễn Hữu P còn nợ chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát số tiền mua thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm, đồng thời Chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát khởi kiện. Do đó quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện còn đang sinh sống tại ấp Bình lộc, xã DHL, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Do đó, Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết sơ thẩm vụ án là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án.

Từ năm 2021 đến năm 2022, ông Nguyễn Hữu P có mua thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm của hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát, hai bên thỏa thuận sau khi thu hoạch tôm xong, bên ông Nguyễn Hữu sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu cho bên hộ kinh doanh đại lý Hưng Lộc Phát. Bên ông Nguyễn Hữu P đã thực hiện xong quyền nhận tài sản là thuốc thủy sản và thức ăn nuôi tôm. Tuy nhiên, đến khi thu hoạch tôm, bên ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận là vi phạm Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng đối với bị đơn Nguyễn Hữu P và Võ Thị Thùy D, tuy nhiên bị đơn không cung cấp ý kiến, lời khai đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như các chứng cứ nguyên đơn giao nộp. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng mua bán, các giấy nợ và giấy xác nhận công nợ do bên nguyên đơn cung cấp có chữ ký, chữ viết của ông Nguyễn Hữu P, tuy nhiên ông P không cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện sự phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 91, điều đó xem như bị đơn mặc nhiên thừa nhận số tiền nợ mà bên nguyên đơn yêu cầu, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu thanh toán số tiền 43.190.000 đồng (Bốn mươi ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Do đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, bên bị đơn ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, do đó bên nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi với mức lãi suất là 0,83%/tháng từ ngày 06/5/2022 đến ngày 17/02/2025, thời gian tính lãi là 33 tháng, 11 ngày, với số tiền lãi được tính là 11.961.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Tổng cộng bị đơn Nguyễn Hữu P phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ thuộc và thức ăn thủy sản như sau:

43.190.000 đồng + (43.190.000 đồng) X 0,83%/tháng X 33 tháng, 11 ngày = 55.151.000 đồng (Năm mươi lăm triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng).

[5] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D liên đới trả nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DHL, huyện BÐ theo giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 29/3/2013. Đến ngày 11/11/2024, ông P và bà D ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 353 ngày 11/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện BÐ. Do đó, đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, đồng thời mục đích mua thuốc và thức ăn nuôi trồng thủy sản để nuôi tôm nhằm phát triển kinh tế gia đình do đó, ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho nguyên đơn là đúng theo quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị D – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý Hưng Lộc Phát được chấp nhận toàn bộ, do đó ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền như sau:

$55.151.000 \text{ đồng} \times 5\% = 2.757.550 \text{ đồng}$  (Hai triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 280, 357, 430, 434, 440; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý Hưng Lộc Phát về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” đối với ông Nguyễn Hữu P, bà Võ Thị Thùy D.

Buộc ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Đặng Thị D – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý Hưng Lộc Phát số tiền nợ mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản là 55.151.000 đồng (Năm mươi lăm triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 43.190.000 đồng, tiền lãi là 11.961.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

#### **2.** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Hữu P và bà Võ Thị Thùy D phải liên đới chịu số tiền án phí là 2.757.550 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý Hưng Lộc Phát số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp là 1.198.047 đồng (Một triệu một trăm chín mươi tám nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001978 ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn Nguyễn Hữu P, Võ Thị Thùy D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- UBND xã DHL;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Đăng Phi**